

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN LẠC
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2020/HSST
Ngày 26 tháng 3 năm 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN LẠC, TỈNH VĨNH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Bích Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tạ Văn Đức và ông Đoàn Văn Doan.

Thư ký phiên toà: Ông Vũ Văn Tiệp là Thư ký Toà án nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên toà: Ông Kim Bách Chiến - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 3 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 05/2020/HSST ngày 13 tháng 02 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 10/2020/QĐXXST - HS ngày 12 tháng 3 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Đình M, sinh ngày 08/02/1989; sinh trú quán: Thôn T, xã Đ, huyện H, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đình Tr và bà Nguyễn Thị N; có vợ là Nguyễn Thị C (đã ly hôn năm 2017) và có 02 con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2016; tiền án: Có 01 tiền án.

+ Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 02/2017/HSST ngày 21/02/2017, Nguyễn Đình M bị Tòa án nhân dân huyện Đ, thành phố Hà Nội xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội: “Trộm cắp tài sản”, đến nay chưa được xóa án tích.

Tiền sự: Có 01 tiền sự.

Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 362/QĐ - XPVPHC ngày 25/10/2018, Nguyễn Đình M bị Công an quận N, thành phố Hà Nội xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức “Cảnh cáo” về hành vi: “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Sau khi phạm tội tại huyện Y, ngày 26/02/2019 Nguyễn Đình M tiếp tục có hành vi Cố ý gây thương tích tại thôn L, xã K, huyện H, thành phố Hà Nội và bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện H, thành phố Hà Nội ra Lệnh tạm giam từ ngày 30/8/2019 cho đến nay, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 01 Công an thành phố Hà Nội trong vụ án khác, (có mặt).

* Người bị hại: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1986; nơi cư trú: Thôn N, xã T, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc, (có mặt).

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Văn Vương T, sinh năm 1994; trú tại: Thôn T, xã Đ, thị xã T, tỉnh Bắc Ninh. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh, (vắng mặt).

* Những người làm chứng:

- Anh Nguyễn Minh H, sinh năm 1980; nơi cư trú: Phố T, thị trấn H, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc, (vắng mặt).

- Anh Hoàng Văn Q, sinh năm 1987; trú tại: Thôn N, xã H, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc, (vắng mặt).

- Anh Đặng Trường G, sinh năm 1981; trú tại: Thôn 4 K, xã H, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc, (vắng mặt).

- Anh Đặng Văn T, sinh năm 1985; trú tại: Thôn 2 N, xã H, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc, (vắng mặt).

- Anh Bùi Văn B, sinh năm 1988; trú tại: Thôn Đ, xã T, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc, (vắng mặt).

- Anh Đào Quốc H, sinh năm 1986; trú tại: Thôn 1 N, xã H, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc, (vắng mặt).

- Ông Đặng Văn D, sinh năm 1961 và anh Trần Văn T, sinh năm 1988; đều trú tại: Thôn V, xã V, huyện P, thành phố Hà Nội, (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 26/02/2019, anh Nguyễn Minh H trú tại thị trấn H, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc điều khiển xe ô tô biển kiểm soát: 88A - 054.76 chở anh Nguyễn Văn T ở thôn N, xã T, huyện Y đến khu bến đò, bãi cát thuộc khu vực thôn 1 N, xã H, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc. Tới đoạn đường dốc xuống bến đò thì anh H gặp xe ô tô tải biển kiểm soát: 26N - 3231 do anh Bùi Văn B thôn Đ, xã T, thành phố V điều khiển đang chở cát đi ngược chiều với xe của anh H khiến xe ô tô của anh B không đi qua được. Thấy vậy, anh T hỏi anh B

“Chở cát cho ai?”, anh B trả lời: “Chở cho anh T” (tức là chở cát cho anh Đặng Văn T ở thôn 2 N, xã H, huyện Y) đồng thời anh B điện thoại cho anh T nói lại sự việc đang bị chặn đầu xe. Anh T nghe xong tiếp tục điện thoại cho anh Hoàng Văn Q ở thôn 2 N, xã H, huyện Y và thông báo lại cho anh Q biết nội dung câu chuyện mà anh B vừa điện thoại kể lại cho anh T nghe nên anh Q bảo với anh T ra đó bảo người ta cho xe chở cát đi. Thời điểm này, Nguyễn Đình M đang chơi tại lán tạm của anh Q ở gần đó nên M điện thoại cho Văn Vương T trú tại thôn T, phường Đ, thị xã T, tỉnh Bắc Ninh bảo T đến đón M về nhà trọ của anh Phạm Đức T ở thôn B, xã T, huyện Y. Một lúc sau, T điều khiển xe mô tô đến đón M. Cùng lúc này, T nhận được điện thoại của Q bảo ra xem ai đang chặn xe cát. T đồng ý rồi chở M ra khu vực dốc bên đò xã H thì thấy xe ô tô của anh H đang chặn xe cát của anh B ở giữa đường. T cùng M đến bảo đánh xe dẹp vào nhưng anh H, anh T không đồng ý nên cả 02 quay lại lán tôn của anh Q. T vào trong lán lấy 02 tuýp sắt 01 đầu gắn dao phóng lộn quay ra đưa cho M 01 chiếc, T giữ 01 chiếc rồi quay lại dốc bên đò. Cùng lúc này, anh Đặng Trường G ở thôn 4 K, xã H cũng đang ở gần đó nên cùng anh Đặng Văn T đi xe máy đến gặp anh H. Sau khi 02 bên trao đổi thì anh H điều khiển xe ô tô dẹp sang 01 bên cho xe anh B đi qua, M và T quay về lán cất 02 tuýp sắt rồi quay lại dốc bên đò. Tới nơi M, T thấy anh T đứng nói chuyện với anh G và 02 bên mâu thuẫn cãi chửi nhau thì anh T bỏ đi xuống phía bãi cát. Thời điểm này, D là bạn của Văn Vương T (tên gọi khác là Hoàng A, người ở thành phố Việt Trì) cũng đi xe taxi đến đó và cùng M, T đến gặp anh T để nói chuyện. Tới khu vực ngôi nhà 02 tầng đang xây dựng thuộc thôn 1 N, xã H, huyện Y, anh T cầm 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus giơ về nhóm của M để quay phim, chụp hình. Bực tức vì chuyện bị chặn đầu xe lúc trước đồng thời bị anh T tự ý ghi hình nên Doanh lại gần đâm 01 phát trúng vào mặt anh T làm cho anh T ngã ra đường và rơi điện thoại xuống đất. M, T cùng lao vào dùng tay chân, đá nhiều phát vào người anh T. Anh T nằm ôm đầu không chống cự thì T và D bỏ lên dốc bên đò còn M nhặt điện thoại của anh T lên đập mạnh xuống đất gây hư hỏng rồi cả nhóm ra về. Anh T bị thương tích được mọi người đưa đi điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Vĩnh Phúc từ ngày 26/02/2019 đến ngày 05/3/2019 thì xuất viện đồng thời có đơn gửi Cơ quan Công an đề nghị giải quyết. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y đã tiến hành khám nghiệm hiện trường và tạm giữ của anh Nguyễn Văn T 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus bị đập vỡ màn hình để điều tra, xác minh.

Tại kết luận giám định thương tích số: 67/TgT ngày 04/3/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc kết luận:

“1. Dấu hiệu chính:

- Vết thương phần mềm vùng thái dương đỉnh phải, xếp 01%.
- Các vết xây sát da và bầm tím không có trong danh mục xếp tỷ lệ % thương tích.
- Cơ chế hình thành vết thương: Các vết thương đã mô tả trên có thể do vật tày gây nên.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên ở thời điểm hiện tại là 01% (một phần trăm)”

Tại bản Kết luận định giá tài sản số: 13/2019/KL - ĐG ngày 14/3/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Yên Lạc kết luận: Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus có giá 8.000.000 đồng (Tám triệu đồng). Tại Công văn số: 01/CV - HĐĐGTS ngày 08/01/2020, Hội đồng định giá xác định: Chiếc điện thoại trên bị hư hỏng hoàn toàn, không có khả năng sửa chữa, phục hồi.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số: 318/KLGD ngày 01/3/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: Không trích xuất được dữ liệu cuộc gọi, tin nhắn... trong máy điện thoại di động Iphone 7 Plus của anh Toàn.

Về trách nhiệm dân sự: Tại Cơ quan điều tra, anh T yêu cầu T và M phải bồi thường cho anh T tổng cộng 200.000.000 đồng, trong đó gồm: 12.000.000 đồng tiền anh T bị mất khi anh T bị M và T đánh; 8.000.000 đồng chiếc điện thoại bị hư hỏng; 30.000.000 đồng tiền viện phí điều trị và 150.000.000 đồng tiền bồi thường danh dự.

Tại phiên tòa, anh T không đề nghị xem xét trách nhiệm hình sự của M và Văn Vương T đã thực hiện hành vi gây thương tích 1% cho anh T. Anh T yêu cầu M và anh T phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe và tài sản cho anh T số tiền 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng). Trong đó 32.000.000 đồng (Ba mươi hai triệu đồng) bồi thường thiệt hại về sức khỏe và 8.000.000 đồng (Tám triệu đồng) bồi thường thiệt hại về tài sản là chiếc điện thoại. Tại phiên tòa, M tự nguyện xin được bồi thường thay cho Vương Văn T và tự nguyện bồi thường cho anh T toàn bộ số tiền 40.000.000 đồng như anh T đã yêu cầu. Anh T đồng ý và không có ý kiến đề nghị gì khác.

Vật chứng của vụ án: Cơ quan điều tra đã tạm giữ của anh T chiếc điện thoại Iphone 7 Plus bị hỏng hoàn toàn.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Nguyễn Đình M đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như các lời khai của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng đã khai tại Cơ quan điều tra.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Đình M cũng đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như các lời khai của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng đã khai tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa.

Bản Cáo trạng số: 09/CT – VKS ngày 10/02/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố bị cáo Nguyễn Đình M về tội: “Hủy hoại tài sản”, theo quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc thực hành quyền công tố. Tại phiên tòa đã phân tích lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau; phù hợp với lời khai của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người làm chứng; phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và phù hợp với các vật chứng đã thu giữ được. Từ đó có đủ cơ sở để xác định, bị cáo Nguyễn Đình M phạm tội “Hủy hoại tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm s khoản 1 điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Xử phạt Nguyễn Đình M từ 15 tháng đến 18 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận của bị cáo Nguyễn Đình M và anh Nguyễn Văn T về việc một mình bị cáo M chịu toàn bộ trách nhiệm bồi thường thiệt hại về sức khỏe và tài sản cho anh T số tiền 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng). Trong đó 32.000.000 đồng (Ba mươi hai triệu đồng) bồi thường thiệt hại về sức khỏe và 8.000.000 đồng (Tám triệu đồng) bồi thường thiệt hại về tài sản là chiếc điện thoại.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề xuất quan điểm về xử lý vật chứng liên quan đến vụ án và án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Đình M không có ý kiến bổ sung gì khác và không có ý kiến gì tham gia tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, các quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Y; của Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y và của Kiểm sát viên. Trong quá trình điều tra và truy tố đã thực hiện đầy đủ đúng theo trình tự thủ tục của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đã chấp hành nghiêm chỉnh các quy định

của Bộ luật tố tụng hình sự không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, các quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và của người tiến hành tố tụng. Vì vậy Hội đồng xét xử thấy rằng, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và của người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án này đều hợp pháp và đúng với quy định của pháp luật nên không có kiến nghị khắc phục gì.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Đình M đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng đã truy tố mà không có lời tự bào chữa nào khác. Xét lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của bị hại; phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng; phù hợp với các vật chứng đã thu được và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Từ đó có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 26/02/2019, anh Nguyễn Minh H điều khiển xe ô tô chở anh Nguyễn Văn T đến địa phận thôn 1 N, xã H, huyện Y tới đoạn đường rẽ xuống khu vực bãi cát, bên đò xã H thì xảy ra mâu thuẫn trong việc tranh chấp lối đi với nhóm của Nguyễn Đình M. Bực tức về việc bị anh T tự ý quay phim, chụp hình nên M đã dùng tay đập phá, làm hư hỏng hoàn toàn của anh T 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus. Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại là 8.000.000 đồng (Tám triệu đồng).

Với hành vi nêu trên của bị cáo đã có đủ cơ sở để khẳng định, bị cáo đã phạm vào tội: “Hủy hoại tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 178 của Bộ luật hình sự.

Điều luật quy định:

“1. Người nào hủy hoại tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng ..., thì bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

Xét tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội tại địa phương; trực tiếp xâm phạm đến tài sản và quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Do đó, cần phải xử phạt bị cáo thật nghiêm minh trước pháp luật như vậy mới có tác dụng răn đe giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm, hậu quả xảy ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thì thấy rằng: Trước khi phạm tội bị cáo là người có

nhân thân xấu, đã có 01 tiền án về tội Trộm cắp tài sản và 01 tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng rèn luyện bản thân trở thành người công dân tốt mà còn tiếp tục phạm tội, hành vi đập chiếc điện thoại di động của anh T trị giá 8.000.000 đồng của bị cáo là thể hiện tính coi thường pháp luật. Hơn nữa lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm nên bị cáo phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra, anh Nguyễn Văn T khai nhận: Khi xảy ra xô sát, anh T bị M cầm 01 chiếc tuýp bằng kim loại ở tay phải, bề mặt nhẵn phẳng, dài khoảng từ 60 đến 70cm, đường kính khoảng từ 02 đến 03cm, 01 đầu gắn lưỡi dao (loại dao phóng lộn), đứng đối diện và dùng phần cán (không gắn lưỡi dao) vụt 01 phát vào vùng đầu bên trái rồi M và T cùng lao vào dùng tay chân đấm đá làm cho anh bị ngã xuống đường thì M lấy chiếc điện thoại Iphone 7 Plus trong túi quần trước bên trái ném xuống đường gây hư hỏng. Sau khi bị đánh, anh phát hiện mất 12.000.000 đồng để trong túi quần nhưng anh không xác định được ai là người lấy số tiền trên và mất vào thời điểm nào. Ngoài M và T tham gia đánh anh T, anh T xác định không bị bất kỳ ai khác đánh gây thương tích. Tuy nhiên Nguyễn Đình M lại khai nhận, sau khi cùng D và T dùng tay chân đấm đá làm anh T ngã ngửa trên mặt đường thì M nhặt 01 đoạn gỗ mục, nhẹ xốp, bề mặt sần sùi, dài khoảng 40cm, đường kính khoảng từ 02 đến 03cm (có sẵn ở gần đó) đứng đối diện vụt 01 phát trúng vào tay và vùng thái dương bên trái anh T. Thấy chiếc điện thoại Iphone 7 Plus của anh T làm rơi trên mặt đường, M nhặt lên đập mạnh xuống đất gây hư hỏng. M không lấy và cũng không nhìn thấy ai lấy số tiền 12.000.000 đồng như anh T trình báo. Cơ quan điều tra đã tổ chức truy tìm quanh khu vực xảy ra sự việc nhưng không thu giữ được 02 tuýp sắt cũng như đoạn gỗ mục như các bên trình báo đồng thời cho anh T và M đối chất nhưng không làm rõ được M đã dùng đoạn gỗ mục hay tuýp sắt đánh anh T. Ngoài lời khai của anh T thì không có bất kỳ tài liệu nào chứng minh việc M có dùng đoạn gỗ mục hay tuýp sắt để đánh anh T. Bản thân Văn Vương T cũng khai nhận M chỉ dùng 01 thanh gỗ (dạng cành cây) dài khoảng 40cm nhặt ở ven đường vụt vào người anh T. Tùng không tham gia, bàn bạc gì với M về việc đập phá điện thoại cũng không biết và không liên quan đến việc anh T bị mất số tiền 12.000.000 đồng sau khi bị đánh. Bên cạnh đó tại Kết luận giám định anh T bị 01 vết thương phần mềm vùng thái dương đỉnh phải, xếp 01% còn các vị trí khác không có tỷ lệ phần trăm thương tích. Ngoài ra tại phiên tòa, anh T không

đề nghị xem xét trách nhiệm hình sự đối với M và T về hành vi đã gây thương tích cho anh. Do đó không đủ căn cứ để xử lý hình sự đối với Nguyễn Đình M và Văn Vương T về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định Điều 134 Bộ luật hình sự và truy cứu trách nhiệm hình sự T với vai trò là đồng phạm với M trong vụ án “Hủy hoại tài sản”. Ngày 20/01/2020, Công an huyện Y đã ra Quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền đối với M và T mỗi người 2.500.000 đồng về hành vi xâm hại sức khỏe người khác là phù hợp.

Đối với nam thanh niên có tên D (còn gọi là Hoàng A) ở thành phố Việt Trì là bạn bè quen biết ngoài xã hội của Văn Vương T và M. Do T và M không xác định được nhân thân, lai lịch cụ thể của người thanh niên tên D nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh khi nào làm rõ xử lý sau.

Đối với anh Đặng Văn T, Hoàng Văn Q, Đặng Trường G. Quá trình điều tra không có tài liệu chứng minh đã tham gia chỉ đạo T, M đánh và làm hư hỏng tài sản của anh T nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý hình sự đối với những người trên là phù hợp.

Về trách nhiệm dân sự: Tại Cơ quan điều tra, anh T yêu cầu T và M phải bồi thường cho anh T tổng cộng 200.000.000 đồng, trong đó gồm: 12.000.000 đồng tiền anh T bị mất khi anh T bị M và T đánh; 8.000.000 đồng chiếc điện thoại bị hư hỏng; 30.000.000 đồng tiền viện phí điều trị và 150.000.000 đồng tiền bồi thường danh dự.

Tại phiên tòa, anh T không đề nghị xem xét trách nhiệm hình sự của M và Văn Vương T đã thực hiện hành vi gây thương tích 1% cho anh T. Anh T yêu cầu M và anh T phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe và tài sản cho anh T số tiền 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng). Trong đó 32.000.000 đồng (Ba mươi hai triệu đồng) bồi thường thiệt hại về sức khỏe và 8.000.000 đồng (Tám triệu đồng) bồi thường thiệt hại về tài sản là chiếc điện thoại. Tại phiên tòa, M tự nguyện xin được bồi thường thay cho Vương Văn T và tự nguyện bồi thường cho anh T toàn bộ số tiền 40.000.000 đồng như anh T đã yêu cầu. Anh T đồng ý và không có ý kiến đề nghị gì khác. Xét thấy việc anh T và bị cáo M tự thỏa thuận với nhau về đối tượng phải bồi thường và mức tiền bồi thường dân sự như trên là hoàn toàn tự nguyện không bị ai ép buộc và phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử sẽ ghi nhận sự tự nguyện trên để buộc Nguyễn Đình M phải bồi thường toàn bộ trách nhiệm dân sự cho anh T số tiền 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng).

Về vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus của anh Nguyễn Văn T vì không còn giá trị sử dụng.

[3]. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số:

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Đình M phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự trong án hình sự theo mức 40.000.000đ x 05% = 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng).

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đình M phạm tội “Hủy hoại tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Đình M 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án.

Áp dụng Điều 48 của Bộ luật hình sự; các điều 584; 585; 586; 589; 590 và khoản 2 Điều 357 của Bộ luật dân sự. Ghi nhận sự tự nguyện bồi thường của bị cáo Nguyễn Đình M, buộc M phải bồi thường thiệt hại cho anh Nguyễn Văn T về tài sản và sức khỏe bị xâm hại tổng số tiền là 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng). Trong đó 32.000.000 đồng (Ba mươi hai triệu đồng) là tiền bồi thường thiệt hại về sức khỏe bị xâm hại và 8.000.000 đồng (Tám triệu đồng) là tiền bồi thường thiệt hại về tài sản là chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp Cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus vì không còn giá trị sử dụng.

(Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa Chi cục thi hành án huyện Yên Lạc và Công an huyện Yên Lạc ngày 20/02/2020).

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Đình M phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) án phí dân sự trong án

hình sự.

Bị cáo, bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7; 7a và 9 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Y;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Công an huyện Y;
- Chi cục THA.DS huyện Y;
- UBND xã Đ, huyện H, tp Hà Nội;
- Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS vụ án; bộ phận theo dõi THAHS; VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Bích Hạnh